

DANH MỤC TTHC
LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

Stt	Tên thủ tục hành chính	Trang
<i>Thực hiện theo Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố</i>		
1	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển	2-7
2	Đăng ký khai thác nước dưới đất	8-11

- 1. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển.**
- 1. Trình tự thực hiện**
2. Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát, lập danh sách tổ chức, cá nhân có công trình khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển thuộc diện phải đăng ký trên địa bàn; thông báo và phát 02 tờ khai theo Mẫu 37 và Mẫu 38 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 02/2023/NĐ-CP cho tổ chức, cá nhân để kê khai. Trường hợp chưa có công trình khai thác, tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc đăng ký khai thác trước khi tiến hành xây dựng công trình
- 3. Cách thức thực hiện**
- Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1) hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đặt công trình khai thác). Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm nộp tờ khai cho Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các trường hợp:
 - a) Hồ chứa, đập dâng thủy lợi có dung tích toàn bộ từ 0,01 triệu m³ đến 0,2 triệu m³ hoặc công trình khai thác, sử dụng nước mặt khác cho mục đích sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản (không bao gồm các mục đích khác có quy mô thuộc trường hợp phải cấp phép) với lưu lượng khai thác lớn hơn 0,1 m³/giờ đến 0,5 m³/giờ.
 - b) Khai thác, sử dụng nước biển phục vụ các hoạt động sản xuất trên đất liền bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ với quy mô trên 10.000 m³/ngày đêm đến 100.000 m³/ngày đêm.
- 3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**
 - a) Thành phần hồ sơ gồm:
 - Phát 02 tờ khai theo Mẫu 37 và Mẫu 38 Nghị định 02/2023/NĐ-CP cho tổ chức, cá nhân để kê khai
 - b) Số lượng: 01 bộ chính
- 4. Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan xác nhận đăng ký) có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân.
- 5. Đối tượng thực hiện TTHC:**
Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Hợp tác xã
- 6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp Huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường - TP.HCM
- 7. Kết quả thực hiện TTHC:** Kết quả thực hiện thủ tục Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển (cấp tỉnh) được thực hiện theo Mẫu 20 ban hành kèm theo Phụ lục Nghị định 02/2023/NĐ-CP
- 8. Phí, lệ phí:** Không
- 9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Có

- Phát 02 tờ khai theo Mẫu 37 và Mẫu 38 Nghị định 02/2023/NĐ-CP cho tổ chức, cá nhân để kê khai

10. Điều kiện thực hiện TTHC:

Không

11. Căn cứ pháp lý của TTHC.

- Luật Tài nguyên nước 2012.

- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

- Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 21/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính một phần Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ KHAI
ĐĂNG KÝ CÔNG TRÌNH KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh (nơi xây dựng công trình)

1. Thông tin về tổ chức/cá nhân đăng ký:

- 1.1. Tên tổ chức/cá nhân:.....(1)
1.2. Địa chỉ liên hệ:.....
1.3. Số điện thoại, địa chỉ email liên hệ (nếu có):.....

2. Thông tin về công trình khai thác:

- 2.1. Trường hợp có một (01) công trình khai thác, sử dụng nước mặt
- a. Vị trí công trình:(2)
b. Nguồn nước khai thác:(3)
c. Mục đích khai thác, sử dụng:.....(4)
d. Lưu lượng khai thác:(5)
đ. Phương thức khai thác, sử dụng nước:.....(6)
e. Chế độ khai thác, sử dụng nước:.....(7)
- 2.2. Trường hợp có từ hai (02) công trình khai thác trở lên: Kê khai đầy đủ theo mẫu phụ lục đi kèm tờ khai đăng ký này.

3. Cam kết của tổ chức, cá nhân đăng ký:

- (Tên tổ chức/cá nhân đăng ký) cam đoan các nội dung, thông tin trong Tờ khai này là đúng sự thật và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- (Tên tổ chức/cá nhân đăng ký) cam kết chấp hành đúng, đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và quy định của pháp luật có liên quan.

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh (nơi xây dựng công trình) xem xét, xác nhận việc đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt cho (tổ chức/cá nhân đăng ký)/.

....., ngày..... tháng năm

Tổ chức/cá nhân đăng ký

Ký, ghi rõ họ tên (đóng dấu nếu có)

(1) Đối với tổ chức ghi đầy đủ tên theo Quyết định thành lập, Giấy đăng ký kinh doanh/đối với cá nhân ghi đầy đủ họ tên theo chứng minh nhân dân/căn cước công dân.

(2) Ghi rõ tên địa danh (*thôn/ấp; xã/phường; quận/huyện; tỉnh/thành phố nơi xây dựng công trình khai thác, sử dụng nước mặt; tọa độ X,Y các hạng mục chính công trình (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực, múi chiếu 3⁰) đo bằng GPS cầm tay hoặc đo bằng thiết bị tương đương*).

(3) Ghi tên sông/suối/kênh/rạch/hồ/ao/đầm/phá; nêu rõ sông/suối là phụ lưu, phân lưu, thuộc hệ thống sông...

(4) Nêu rõ mục đích khai thác, sử dụng nước; trường hợp công trình sử dụng nước đa mục tiêu thì ghi rõ nhiệm vụ cấp nước trực tiếp cho từng mục đích sử dụng (*cấp nước tưới, sinh hoạt, công nghiệp, phát điện, nuôi trồng thủy sản...*) và mục đích tạo nguồn (*nếu có*).

(5) Ghi rõ lượng nước khai thác và lượng nước để tạo nguồn (*nếu có*).

(6) Ghi rõ loại hình công trình (*hồ chứa/đập dâng/cống/trạm bơm nước...*), mô tả các hạng mục công trình, dung tích hồ chứa, công suất trạm bơm, cách thức lấy nước, dẫn nước, chuyển nước, trữ nước,...

(7) Ghi rõ chế độ điều tiết (*đối với hồ chứa*), số giờ lấy nước trung bình trong ngày, số ngày lấy nước trung bình theo tháng/mùa vụ/năm.

Phụ lục

Tên Công trình	Đơn vị quản lý	Loại hình công trình khai thác (hồ chứa, công, trạm bơm, kênh dẫn,..)	Vị trí			Nguồn nước khai thác (Ghi rõ sông/suối khai thác, thuộc hệ thống sông nào)	Mục đích khai thác, sử dụng/ tạo nguồn cấp nước	Lưu lượng khai thác, sử dụng (m ³ /s)	Hồ chứa		Trạm bơm		Cống		Ghi chú
			X	Y	Xã, huyện, tỉnh				Dung tích toàn bộ (triệu m ³)	Dung tích hữu ích (triệu m ³)	Công suất thiết kế (m ³ /h)	Công suất thực tế (m ³ /h)	Lưu lượng thiết kế (m ³ /s)	Kích thước (m)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ KHAI
ĐĂNG KÝ CÔNG TRÌNH KHAI THÁC NƯỚC BIỂN

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh (nơi xây dựng công trình)

1. Thông tin về tổ chức/cá nhân đăng ký:

- 1.1. Tên tổ chức/cá nhân:.....
(Đối với tổ chức ghi đầy đủ tên theo Quyết định thành lập, Giấy đăng ký kinh doanh/đối với cá nhân ghi đầy đủ họ tên theo căn cước công dân).
- 1.2. Địa chỉ liên hệ:.....
- 1.3. Số điện thoại, địa chỉ email liên hệ (nếu có):.....

2. Thông tin về công trình khai thác:

- 2.1. Trường hợp có một (01) công trình khai thác
- a. Vị trí công trình (Bao gồm vị trí lấy nước biển, vị trí sử dụng, vị trí xả):.....
Ghi rõ tên địa danh (thôn/ấp; xã/phường; quận/huyện; tỉnh/thành phố nơi xây dựng công trình khai thác, sử dụng nước biển; tọa độ X,Y các hạng mục chính công trình (theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực, múi chiếu 3⁰) đo bằng GPS cầm tay hoặc đo bằng thiết bị tương đương).
- b. Nguồn nước tiếp nhận nước biển sau khi sử dụng:
- c. Mục đích khai thác:.....
- d. Lưu lượng khai thác:
- đ. Phương thức khai thác và phương thức xả:.....
- e. Chế độ khai thác sử dụng:.....
- 2.2. Trường hợp có từ hai (02) công trình khai thác trở lên: Kê khai đầy đủ theo mẫu phụ lục đi kèm tờ khai đăng ký này.

3. Cam kết của tổ chức, cá nhân đăng ký:

- (Tên tổ chức/cá nhân đăng ký) cam đoan các nội dung, thông tin trong Tờ khai này là đúng sự thật và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.
- (Tên tổ chức/cá nhân đăng ký) cam kết chấp hành đúng, đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và quy định của pháp luật có liên quan.

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh (nơi xây dựng công trình) xem xét, xác nhận việc đăng ký khai thác nước biển cho (tổ chức/cá nhân đăng ký)./.

....., ngày..... tháng năm

Tổ chức/cá nhân đăng ký
Ký, ghi rõ họ tên (đóng dấu nếu có)

Phụ lục

Tên Công trình	Đơn vị quản lý	Loại hình công trình khai thác (cống, trạm bơm, kênh dẫn,..)	Vị trí lấy nước biển			Vị trí nguồn nước tiếp nhận sau khi sử dụng			Mục đích khai thác, sử dụng	Lưu lượng khai thác, sử dụng (m ³ /ngày)	Ghi chú
			X	Y	Xã, huyện, tỉnh	X	Y	Xã, huyện, tỉnh			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)

2. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký khai thác nước dưới đất.

1. Trình tự thực hiện

Tổ chức, cá nhân sử dụng nước dưới đất tự chảy trong moong khai thác khoáng sản để tuyền quặng mà không gây hạ thấp mực nước dưới đất hoặc bơm hút nước để tháo khô lượng nước tự chảy vào moong khai thác khoáng sản kê khai 02 tờ khai đăng ký theo Mẫu 36 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 02/2023/NĐ-CP gửi Sở Tài nguyên và Môi trường nơi có công trình.

2. Cách thức thực hiện

Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đặt công trình khai thác). Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm nộp tờ khai cho Ủy ban nhân dân cấp huyện (cơ quan xác nhận đăng ký) đối với các trường hợp: Khai thác, sử dụng nước cho sinh hoạt của hộ gia đình; khai thác, sử dụng nước phục vụ các hoạt động văn hóa, tôn giáo, nghiên cứu khoa học; khai thác, sử dụng nước dưới đất cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với quy mô không vượt quá 10 m³/ngày đêm nằm trong danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Tờ khai đăng ký công trình khai thác nước dưới đất: Mẫu 36 Nghị định 02/2023/NĐ-CP

b) Số lượng: 01 bộ chính

4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm hoàn thành 02 tờ khai và nộp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện (cơ quan xác nhận đăng ký) hoặc nộp cho Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đặt công trình khai thác).

- Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân cấp huyện (cơ quan xác nhận đăng ký) có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân

5. Đối tượng thực hiện TTHC:

Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Hợp tác xã

6. Cơ quan giải quyết TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp Huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường - TP.HCM

7. Kết quả thực hiện TTHC: Kết quả thủ tục Đăng ký khai thác nước dưới đất cấp theo Mẫu 36 Phụ lục kèm theo Nghị định 02/2023/NĐ-CP

8. Phí, lệ phí: Không

9. Tên mẫu đơn, tờ khai: Có

- Tờ khai đăng ký công trình khai thác nước dưới đất: Mẫu 36 Nghị định 02/2023/NĐ-CP

10. Điều kiện thực hiện TTHC:

Không

11. Căn cứ pháp lý của TTHC.

- Luật Tài nguyên nước 2012.
- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.
- Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****TỜ KHAI****ĐĂNG KÝ CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

(đối với trường hợp sử dụng nước dưới đất tự chảy trong moong khai thác khoáng sản để tuyển quặng, bơm hút nước để tháo khô mỏ)

A - PHẦN DÀNH CHO TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ**1. Thông tin về tổ chức/cá nhân đăng ký:**

1.1. Tên tổ chức/cá nhân:.....

(Đối với tổ chức ghi đầy đủ tên theo Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đối với cá nhân ghi đầy đủ họ tên theo Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/số định danh cá nhân).

1.2. Địa chỉ liên hệ:.....

1.3. Số điện thoại liên hệ:

2. Thông tin về công trình:

2.1. Vị trí, tên công trình/dự án:

(Ghi rõ thôn/ấp; xã/phường; quận/huyện; tỉnh/thành phố nơi đặt công trình khai thác nước dưới đất)

2.2. Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp (nếu có):.....

2.3. Kích thước moong khai thác:;

2.4. Lượng nước để bơm hút tháo khô mỏ:..... (m^3 /ngày đêm);

2.4. Chế độ.....

2.5. Thời gian đăng ký:.....

Cam kết của tổ chức/cá nhân đăng ký công trình khai thác nước dưới đất (về tính chính xác, trung thực, thông tin số liệu trong tờ khai đăng ký; về trách nhiệm bảo vệ về tài nguyên môi trường).

....., ngày..... tháng năm

Tổ chức/cá nhân đăng ký

Ký, ghi rõ họ tên (đóng dấu nếu có)

B - PHẦN XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ

(Xác nhận, ký, đóng dấu)

Cơ quan đăng ký khai thác nước dưới đất xác nhận các nội dung sau:

1. Tính xác thực về tư cách pháp nhân của tổ chức / cá nhân xin đăng ký.
2. Vị trí, tên công trình/dự án.
3. Quy định trường hợp không còn sử dụng công trình khai thác nước dưới đất thì thông báo và trả Tờ khai cho cơ quan quản lý hoặc thông báo trực tiếp; thực hiện việc trám, lấp giếng theo quy định khi không còn sử dụng công trình khai thác nước dưới đất; thông báo ngay cho cơ quan quản lý khi có sự cố nghiêm trọng xảy ra trong quá trình khai thác nước dưới đất tại công trình đăng ký.